

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỦ THỪA  
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 49/2024/HNGĐ-ST  
Ngày: 23-5-2024  
Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦ THỪA - TỈNH LONG AN**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Tơ.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Nguyễn Ngọc Châu
- Ông Phạm Quốc Tuấn

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

Ngày 23 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 92/2024/TLST-HNGĐ, ngày 01 tháng 4 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 06 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Bùi Thị Kim K, sinh năm 1984. Địa chỉ: Ấp C, xã M, huyện T, tỉnh Long An.

2. *Bị đơn:* Ông Huỳnh Hoàng D, sinh năm 1981. Địa chỉ: Ấp C, xã M, huyện T, tỉnh Long An.

(Các đương sự đều có mặt.)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của nguyên đơn bà Bùi Thị Kim K trong suốt quá trình giải quyết vụ án có nội dung như sau:

Bà và ông D tự tìm hiểu, kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M ngày 27/12/2002. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã. Bà và ông D đã ly thân từ khoảng tháng 02/2024 đến nay. Bà xác định không còn tình cảm với ông D và thấy không thể hàn gắn được hôn nhân nên yêu cầu được ly hôn với ông D.

Về con chung: Có 03 con chung tên Huỳnh Thị Yến P, sinh ngày 14/12/2002, Huỳnh Ngọc T, sinh ngày 27/11/2006 và Huỳnh Bảo N, sinh ngày 12/4/2019. Con chung tên P đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hai con chung tên T và tên N hiện đang sống chung với bà. Sau khi ly hôn, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung tên N, không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con chung. Bà đồng ý giao con chung tên T cho ông D được trực tiếp nuôi dưỡng, bà không cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện tại bà đang làm công nhân, thu nhập khoảng 5.000.000 đồng/tháng.

Về chia tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*\* Bị đơn ông Huỳnh Hoàng D trình bày:*

Ông thống nhất với lời trình bày của bà Bùi Thị Kim K về ngày tháng năm chung sống và đăng ký kết hôn, về nguyên nhân mâu thuẫn, về con chung, việc không có nợ chung và thời gian ly thân.

Về hôn nhân: Ông đồng ý ly hôn với bà Bùi Thị Kim K.

Về con chung: Có 03 con chung tên Huỳnh Thị Yến P, sinh ngày 14/12/2002, Huỳnh Ngọc T, sinh ngày 27/11/2006 và Huỳnh Bảo N, sinh ngày 12/4/2019. Ông yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung tên T, không yêu cầu bà K cấp dưỡng nuôi con chung. Ông đồng ý giao con chung tên N cho bà K trực tiếp nuôi dưỡng, ông không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Đối với con chung tên P, đã trưởng thành, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hiện tại ông đang làm tài xế, thu nhập khoảng 10.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tòa án tiến hành thụ lý vụ án, hòa giải nhưng không thành.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thủ tục tố tụng: Bà Bùi Thị Kim K nộp đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Huỳnh Hoàng D. Căn cứ nơi cư trú của bị đơn, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa theo quy định tại Điều 28 và Điều 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Hội đồng xét xử nhận thấy, bà K và ông D được pháp luật công nhận là vợ chồng. Thời gian đầu ông bà chung sống hạnh phúc. Bà K cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng là do bất đồng quan điểm sống, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã. Bà và ông D đã ly thân từ khoảng tháng 02/2024 đến nay. Bà K xác

định không còn tình cảm với ông D và thấy không thể hàn gắn được hôn nhân nên yêu cầu ly hôn với ông D.

Tại phiên tòa, ông D đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà Bùi Thị Kim K.

[2.2] Về nuôi con chung: Bà Bùi Thị Kim K và ông Huỳnh Hoàng D thống nhất có 03 con chung tên Huỳnh Thị Yến P, sinh ngày 14/12/2002, Huỳnh Ngọc T, sinh ngày 27/11/2006 và Huỳnh Bảo N, sinh ngày 12/4/2019. Đối với con chung tên P, đã trưởng thành, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Bùi Thị Kim K được quyền trực tiếp nuôi con chung tên Huỳnh Ngọc T. Ông Huỳnh Hoàng D được quyền trực tiếp nuôi con chung tên Huỳnh Bảo N1.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà K và ông D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Mặc dù không trực tiếp nuôi dưỡng con chung, nhưng bà K, ông D được quyền đến thăm, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của con chung thì cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình có quyền làm đơn yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con; mức cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về nợ chung: Cho đến nay không có ai khởi kiện về việc nợ chung của bà K, ông D nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong vụ án này, nếu sau này có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án khác theo quy định pháp luật.

[2.4] Về tài sản chung: Bà K, ông D xác định không có tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Từ các phân tích trên, yêu cầu khởi kiện của bà K là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bà Bùi Thị Kim K phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn. Ông D không phải chịu án phí.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 28, 35, 39, 147, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Áp dụng Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị Kim K về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” với ông Huỳnh Hoàng D.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị Kim K được ly hôn với ông Huỳnh Hoàng D.

Về con chung: Có 03 con chung tên Huỳnh Thị Yến P, sinh ngày 14/12/2002, Huỳnh Ngọc T, sinh ngày 27/11/2006 và Huỳnh Bảo N, sinh ngày

12/4/2019. Đối với con chung tên P, đã trưởng thành, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Bùi Thị Kim K được quyền trực tiếp nuôi con chung tên Huỳnh Ngọc T. Ông Huỳnh Hoàng D được quyền trực tiếp nuôi con chung tên Huỳnh Bào N1. Bà K và ông D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Mặc dù không trực tiếp nuôi dưỡng con chung, nhưng bà K, ông D được quyền đến thăm, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của con chung thì cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình có quyền làm đơn yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con; mức cấp dưỡng nuôi con.

## 2. Về án phí:

Bà Bùi Thị Kim K phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008287, ngày 01/4/20204 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An. Ông Huỳnh Hoàng D không phải chịu án phí.

3. Án xử sơ thẩm, các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thủ Thừa;
- CCTHADS huyện Thủ Thừa;
- Các đương sự;
- UBND xã Mỹ Thạnh;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Tơ**